

LỄ THẬT VỀ SỰ TÁI SANH CỦA LINH HỒN NGƯỜI TIN CHÚA
Bài 2- Thứ lương thực dành cho sự sống lại và sự sống đời đời của người tin Chúa.

Trong cuộc sống của muôn vật trên đất này, từ các loài cây cỏ cho đến các loài động vật, đặc biệt là loài người, đều biết cách duy trì sự sống mình với các loại thực phẩm (đồ ăn) mà Đức Chúa Trời đã sửa soạn và ban cho tùy theo mỗi loài từ lúc ban đầu, khi Ngài tạo nên thế gian này.

Sáng thế ký 1:24-31: Đức Chúa Trời lại phán rằng: **Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy.** Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.** Đức Chúa Trời lại phán rằng: **Này, Ta sẽ ban cho các ngươi mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các ngươi.** Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh để dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. **Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Toàn bộ Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh làm chứng về muôn vật mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên, hoặc trên thiên đàng, trong vũ trụ, nghĩa là trong khoảng không trên trên, cùng muôn vật trên trái đất này bằng tiếng phán của Ngài, điều đó có nghĩa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Chúa của muôn vật và muôn vật đều bởi Ngài mà được dựng nên và được đặt tên, nghĩa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho mỗi vật do Ngài dựng nên bản tánh riêng, có giá trị riêng, có sức mạnh riêng tùy theo sự ý muốn của Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 8:1-9: **Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời! Nhân vì các cừ địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đang bú, mà lập nên năng lực Ngài, đặt làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng.** Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: **Cả loài chiên, loài bò, đến đổi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển.** **Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!**

Thi-Thiên 90:1-17: **Lạy Chúa, từ đời này qua đời kia Chúa là nơi ở của chúng tôi.** Trước khi núi non chưa sanh ra, đất và thế gian chưa dựng nên, từ trước vô cùng cho đến đời đời Chúa là Đức Chúa Trời. Chúa khiến loài người trở vào bụi tro, và phán rằng: **Hỡi con cái loài người, hãy trở lại.** Vì một ngàn năm trước mắt Chúa khác nào ngày hôm qua đã qua rồi, giống như một canh của đêm. Chúa làm chúng nó trôi đi như nước chảy cuộn cuộn; chúng nó khác nào một giấc ngủ, ban mai họ giống như cây cỏ xanh tươi: **Sáng ngày cỏ nở bông và tốt tươi; Buổi chiều người ta cắt nó và nó héo.** Thật, chúng tôi bị hao mòn vì cơn giận của Chúa, bị bối rối bởi sự thịnh nộ Chúa. Chúa đã đặt gian ác chúng tôi ở trước mặt Chúa, để những tội lỗi kín đáo chúng tôi trong ánh sáng mặt Chúa. Bởi cơn giận của Chúa, các ngày chúng tôi đều qua đi; **Năm chúng tôi tan mất như hơi thở. Tuổi tác của chúng tôi đến được bảy mươi, còn nếu mạnh khỏe thì đến tám mươi; Song sự kiêu căng của nó bất quá là lao khổ và buồn thảm, vì đời sống chóng qua, rồi chúng tôi bay mất đi.** Ai biết sức sự giận của Chúa? Tùy theo sự kính sợ xứng đáng cho Chúa, ai biết sức sự nóng nả Chúa? **Cầu xin Chúa dạy chúng tôi biết đếm các ngày chúng tôi, hầu cho chúng tôi được lòng khôn ngoan.** Đức Giê-hô-va ơi, xin hãy trở lại. Cho đến chừng nào? Xin đổi lòng về việc các tội tớ Chúa. **Ôi! xin Chúa cho chúng tôi buổi sáng được thỏa dạ về sự nhân từ Chúa, thì trọn đời chúng tôi sẽ hát mừng vui vẻ.** Xin Chúa làm cho chúng tôi được vui mừng tùy theo các ngày Chúa làm cho chúng tôi bị hoạn nạn, và tùy theo những năm mà chúng tôi đã thấy sự tai họa. **Nguyện công việc Chúa lộ ra cho các tội tớ Chúa, và sự vinh hiển Chúa sáng trên con cái họ! Nguyện ơn Chúa, là Đức**

Chúa Trời chúng tôi, giáng trên chúng tôi; Cầu Chúa lập cho vững công việc của tay chúng tôi; Phải, xin lập cho vững công việc của tay chúng tôi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Chúa, là Chủ muôn vật, vì Ngài là Đấng tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và cai trị muôn vật bằng tiếng phán ra khỏi miệng Ngài, mà chúng ta gọi là Lời của Đức Chúa Trời.

Châm ngôn 8:1-36: Sự khôn ngoan há chẳng kêu lên sao? Sự thông sáng há không vang tiếng mình ra ư? Sự khôn ngoan đứng trên chót các nơi cao, ngoài đường, tại các ngã tư. Gần bên cửa thành, tại nơi vào thành, ở chỗ đông trong cửa thành, sự khôn ngoan la lên rằng: Hỡi loài người, Ta kêu gọi các người, và tiếng Ta (*my voice*) hướng về con cái loài người! Hỡi kẻ ngu muội, hãy hiểu sự khôn khéo; Hỡi kẻ dại dột, lòng người khá nên thông sáng. Hãy nghe, vì Ta sẽ nói điều tốt lành, Ta hở môi ra mà dạy điều ngay thẳng. Vì miệng Ta sẽ nói lẽ thật (*the truth*); Còn môi Ta ghét sự gian ác. Các Lời miệng Ta điều xứng hiệp sự công bình. Trong nó chẳng có điều chi cong vạy hoặc gian tà. Thấy điều rõ ràng cho người nào hiểu biết, và ngay thẳng cho người nào tìm được sự tri thức. Khá nhận sự khuyên dạy Ta, chớ lãnh tiền bạc, thà lãnh sự tri thức hơn là vàng chọn lựa; Vì sự khôn ngoan có giá hơn châu ngọc, và các vật mình ưa thích hơn hết chẳng sánh bằng nó đặng. Ta, là sự khôn ngoan, đồng ở với sự thông minh, và tìm được sự hiểu biết, và sự dễ dặt. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là ghét điều ác; Ta ghét sự kiêu ngạo, xác xược, con đường ác, và miệng gian tà. Mưu luận và sự thông thạo đều thuộc về Ta; Ta là sự thông sáng; năng lực vốn thuộc về Ta. Nhờ Ta, các vua cai trị, và những quan trưởng định sự công bình. Nhờ Ta, các quan trưởng, người tước vị, và các quan xét thế gian đều quản hạt. Ta yêu mến những người yêu mến Ta, Phàm ai (*sôm - seek me early*) tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái Ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặng làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật (*inherit substance*), và làm cho đầy đầy các kho tàng của họ. Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, về thời thái cổ, trước khi dựng nên muôn vật thì Ngài đã có Ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì Ta đã sanh ra rồi. Trước khi núi non chưa lập nên, và các gò nổng chưa có; Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì Ta đã sanh ra rồi. Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có Ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các tầng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm các mạng lệnh của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì Ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày Ta là sự khoái lạc Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài. Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích Ta ở nơi con cái loài người. Vậy, bây giờ, các con ơi! hãy nghe Ta; Ai giữ Lời Ta lấy làm có phước thay. Khá nghe Lời khuyên dạy, và ở khôn ngoan, chớ nên từ chối nó. Người nào nghe Lời Ta, hằng ngày tỉnh thức tại nơi cửa Ta, và chờ đợi ở bên các trụ cửa Ta, lấy làm có phước thay. Vì hễ ai tìm được Ta, thì gặp sự sống, và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va; Nhưng ai phạm đến Ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét Ta, ắt ưa thích sự chết.

Lời của Đức Chúa Trời khi đã phán ra khỏi miệng Ngài, ấy là mạng lệnh, là luật pháp của loài người và loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời. Bất luận điều gì mà muôn vật, từ các loài cây cỏ cho đến muông thú cũng như loài người vi phạm mạng lệnh, vi phạm sự chỉ định, vi phạm quyết định của Đức Chúa Trời, từ nơi sống, môi trường sống, đến đồ ăn, đồ uống mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán, thì vật đó sẽ chết, sẽ bị huỷ diệt, đặc biệt là với loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời và được Đức Chúa Trời ban cho quyền quản trị công việc do tay Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, không có sự tây vị.

Chúng ta đang đối diện với Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh và chúng ta biết Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, vì thế cho nên khi chúng ta suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời, thì chúng ta phải nhận biết ý nghĩa của Luật pháp văn tự và ý nghĩa của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Khi Đức Giê-hô-va phán với loài người, ấy là Ngài phán với linh hồn loài người, được gọi là A-đam, vì trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ Đức Chúa Trời ban cho loài người và cũng là ngôn ngữ thuộc về thiên đàng của Đức Chúa Trời, thì chữ **loài người - man**^{H120} (Sáng thế ký 1:26) đó là chữ **אָדָם** - ‘adam, số 120 ra

từ chữ אָדָם- adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, để bày tỏ huyết, để nhuộm đỏ, để tỏ ra màu đỏ, để bày tỏ sự sống, để tỏ ra sức mạnh, A-đam;*

Thân hình (thân thể xác thịt) của loài người mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy bụi trên mặt đất để tạo nên đó là một đồ dùng cho sự công bình mà tự mỗi linh hồn loài người phải quản trị thân hình đó để sống trên đất này theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời và như vậy, sự sống của linh hồn loài người sẽ tùy thuộc vào sự linh hồn đó có vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời hay không, vì Đức Giê-hô-Va đã phán với loài người về công việc loài người phải làm trên đất này, cùng trách nhiệm của loài người đối với sự sống của chính mình.

Sáng thế ký 1:28-31: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đây, Ta sẽ ban cho các ngươi mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các ngươi. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đang dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Sáng thế ký 2:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: **Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.**

A-đam đã nhận lãnh mạng lệnh từ Đức Giê-hô-Va, nhưng người đã không coi mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va là nghiêm trọng, nên người đã không truyền đạt đầy đủ các Lời mà Đức Giê-hô-Va đã phán dạy mình cho Ê-va, vì thế cho nên Ê-va đã không nhận thức được mức độ nghiêm trọng của việc, nếu loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì loài người chắc sẽ chết.

Tại nơi vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời, trong ngày Giê-hô-Va Đức Chúa Trời phán với A-đam về việc loài người không được phép ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì Sa-tan cũng có mặt tại nơi đó, nhưng vì nó là thần linh, vô hình trước con mắt của loài người xác thịt, nên A-đam đã không nhận biết sự có mặt của Sa-tan tại nơi mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với người về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác. Sa-tan đã nghe và biết rằng, nếu nó lừa được loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì loài người sẽ chết và như vậy, nó sẽ chiếm đoạt quyền cai trị muôn vật trên đất này và Sa-tan đã theo dõi A-đam và nhận biết A-đam có nói lại với Ê-va về việc trái của cây biết điều thiện và điều ác trong vườn Ê-đen, nhưng không đầy đủ và không đúng như Đức Giê-hô-Va đã phán, vì thế cho nên nó đã núp trong thân hình của con rắn mà đến gần Ê-va và cám dỗ Ê-va.

Sáng thế ký 3:1-19: **Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyết hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các ngươi không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai người phải chết chẳng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn đó chẳng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sạch trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ**

ngịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đồ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về việc Sa-tan đã ở trong vườn Ê-đen (trước khi loài người được đặt vào trong vườn đó).

Ê-xê-chi-ên 28:1-19: Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rô rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người đã tự cao, và người nói rằng: Ta là một vì thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; đầu lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, người còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời. Nay, người khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mầu nhiệm nào giấu kín khỏi người! Người đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thấu chứa vàng bạc trong kho tàng người; bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì người đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng người đã đem lên vì cơ sự giàu có của người. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, này, Ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng người; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ người, và làm ô uest sự vinh hiển người. Chúng nó sẽ xô người xuống hầm hố và người sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết người, người còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chẳng? Khi ấy người ở trong tay của kẻ làm người bị thương, thì người là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Người sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính Ta đã nói như vậy. Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rô và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở (*hast been*^{H1961}) trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sấm sẩn rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; Ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thanh lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy Ta đã xô người như là vật ô uest xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, Ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uest nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; Ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và Ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kia, người đã trở nên một cơ kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.

Chữ vốn ở - *hast been*^{H1961} chép trong câu 13 trên, đó là chữ **הָיָה** - *hâyâh*, số 1961 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã tồn tại, đã sống, đã hiện hành, đã liên quan đến, đã đến, đã đi qua, đã phạm tội tại đó, đã phá sản, đã gây ra sự cố, đã đập vỡ, đã phá huỷ, đã chối bỏ chính mình;*

Kể từ khi A-đam (loài người) phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì sự chết đã vào trong loài người hết thảy và cũng vì cơ tội lỗi đó mà ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn loài người bị thiếu mất sự vinh hiển (tức là sáng thật) của Đức Chúa Trời. Vì thiếu mất sự sáng thật mà hết thảy linh hồn loài người phải ngồi ở trong bóng của sự chết, nghĩa là linh hồn loài người sống trong thân thể xác thịt bằng bụi đất, đã vì cơ tội lỗi của A-đam (linh hồn loài người) mà bị sự rửa sả cai trị, nghĩa là thân thể xác thịt của loài người đã bị quyền lực của ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu cầm buộc, trong khi linh hồn người ấy thì bị mất sự sáng nên không thể dò biết được những sự ẩn bị hoạt động nơi tâm trí của thân

thể xác thịt mình và vì cố tội lỗi hành động trong thân thể xác thịt khiến cho cuộc đời của thân thể xác thịt đó trở nên ngắn ngủi, tùy thuộc vào mức độ tội lỗi mà thân thể xác thịt đó vi phạm ở trước mặt Đức Chúa Trời và linh hồn của người ta sẽ hư mất đời đời, nếu như trong thời gian thân thể xác thịt của người đó đang sống mà linh hồn người đó không nhận được giá cứu chuộc sự sống mình, thì thân thể xác thịt người đó qua đời, linh hồn người đó sẽ bị hư mất đời đời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh cáo những người giữ chức vụ thầy tế lễ, cùng chức vụ thầy thông giáo tức là những người dạy luật pháp trong dân Y-sơ-ra-ên về việc người ta sẽ chết như A-đam và sa ngã như Lucifer, nếu người ta coi thường việc giảng dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho tuyển dân của Ngài.

Thi-Thiên 82:1-8: Đức Chúa Trời đứng trong hội Đức Chúa Trời; Ngài đoán xét giữa các thần. Các người sẽ đoán xét chẳng công bình, và tây vị kẻ ác cho đến chừng nào? Hãy đoán xét kẻ khốn cùng và người mồ côi; Hãy xử công bình cho người buồn rầu và kẻ túng ngặt. Khá cứu vớt kẻ khốn cùng và người thiếu thốn, giải họ khỏi tay kẻ ác. Chúng nó không biết chi, cũng chẳng hiểu chi; Chúng nó đi qua đi lại trong sự tối tăm: Các nền trái đất đều rung động. Ta đã nói: Các người là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng. Hỡi Đức Chúa Trời, hãy trời dậy, đoán xét thế gian; Vì Chúa sẽ được muôn dân làm cơ nghiệp.

Chữ **đứng** - standeth^{H5324} chép trong câu 1 trên, đó là chữ נָצַב - natsab, số 5324 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quản lý, cai trị, chỉ định, bổ nhiệm, thiết lập, thành lập, chỉ huy,*

Chữ **hội** - the congregation^{H5712} chép trong câu 1 trên, đó là chữ עֵדָה - edah, số 5712 ra từ chữ עָד - 'ed, số 5707 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hội chúng, đoàn giáo dân, dân sự của Đức Chúa Trời; người chứng kiến, nhân chứng, bằng chứng, chứng cớ,*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời luôn hiện diện tại bất cứ nơi nào trong vũ trụ này và Ngài chứng kiến hết thảy mọi sự đang xảy ra, đã xảy ra, vì Ngài là Đấng Biết và Làm chứng (Giê-rê-mi 29:23) nghĩa là Ngài biết rõ các lời mà người ta đã nói ra và đang nói hoặc sẽ nói, như Kinh-Thánh đã chép:

Thi-Thiên 139:1-24: Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi. Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đằng và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, kìa, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi. Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, đặt tay Chúa trên mình tôi. Sự tri thức dường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, cao đến nỗi tôi không với kịp! Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, ví tôi nằm dưới âm phủ, kìa, Chúa cũng có ở đó. Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, bay qua ở tại cuối cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi. Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối, thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa. Vì chính Chúa nấn nhen tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nấn nhen cách xảo tại nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy. Hỡi Đức Chúa Trời, các tư tưởng Chúa quý báu cho tôi thay! Số các tư tưởng ấy thật lớn thay! Nếu tôi muốn đếm các tư tưởng ấy, thì nhiều hơn cát. Khi tôi tỉnh thức tôi còn ở cùng Chúa. Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa ắt sẽ giết kẻ ác! Hỡi người huyết, hãy đi khỏi ta. Chúng nó nói nghịch Chúa cách phớt phĩnh, kẻ thù nghịch Chúa lấy Danh Chúa mà làm chơi. Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi há chẳng ghét những kẻ ghét Chúa ư? Há chẳng gồm ghiech những kẻ dấy nghịch Chúa sao? Tôi ghét chúng nó, thật là ghét, căm chúng nó bằng kẻ thù nghịch tôi. Đức Chúa Trời ơi, xin hãy tra xét tôi, và biết lòng tôi; Hãy thử thách tôi, và biết tư tưởng tôi; Xin xem thử tôi có lối ác nào chẳng, xin dắt tôi vào con đường đời đời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ hết thảy mọi sự ở trong lòng của người ta và Ngài gồm ghiech những kẻ giả hình, nhất là những người giữ chức vụ thầy tế lễ, chức vụ thầy thông giáo, là những người giảng dạy luật pháp cho dân sự của Ngài cách giả dối, khiến dân sự của Đức Chúa Trời không biết luật pháp của Đức Chúa

Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời cũng gồm ghiech những người mang danh là người tin Chúa, nhưng lòng của những người đó lại cách xa Chúa, không chịu tìm kiếm Lời của Đức Chúa Trời để học và làm theo Lời của Ngài, nhưng lại đồng loã với những kẻ giả hình, chấp nhận sự giảng nhưng lời gian dối và làm công việc của nhà Chúa cách vô trách nhiệm, khiến cho dân sự của Đức Chúa Trời phải chết như A-đam, sa ngã như Lucifer, đi từ núi qua gò, quên Luật pháp của Đức Chúa Trời, là Vàng Đá khiến cho họ được an nghỉ.

Hết thấy mọi người tin Chúa phải biết rõ thân phận thật của mình, theo như Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, cùng nhận biết giá trị thật của Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, cùng trách nhiệm của linh hồn người ta đối với sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, thông qua việc Ngài ban Luật pháp cho loài người qua Môi-se, cùng sự cứu chuộc được thi hành qua Đức Chúa Jêsus Christ, có liên quan mật thiết theo nguyên tắc bóng đến trước hình đến sau, không thể tách rời khỏi Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se).

Cô-lô-se 2:1-17: **Vả, tôi muốn anh em biết dường nào tôi hết sức chiến tranh cho anh em, cho những người ở Lao-đi-xê, và cho những kẻ không thấy mặt tôi về phần xác, hầu cho lòng những kẻ ấy được yên ủi, và lấy sự yêu thương mà liên hiệp, đặng có nhiều sự thông biết đầy dẫy chắc chắn, đến nỗi có thể hiểu sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời, tức là Đấng Christ, mà trong Ngài đã giấu kín mọi sự quý báu về khôn ngoan thông sáng. Tôi nói như vậy, hầu cho chẳng ai lấy lời dối dành mà lừa dối anh em. Vì dấu thân tôi xa cách, nhưng tâm thần tôi vẫn ở cùng anh em, thấy trong anh em có thứ tự hản hoi và đức tin vững vàng đến Đấng Christ, thì tôi mừng rỡ lắm. Anh em đã nhận Đức Chúa Jêsus Christ thế nào, thì hãy bước đi trong Ngài thế ấy; hãy chăm rẽ và lập nền trong Ngài, lấy đức tin làm cho bền vững, tùy theo anh em đã được dạy dỗ, và hãy dư dật trong sự cảm tạ. Hãy giữ chừng, kẻo có ai lấy triết học và lời hư không, theo lời truyền khẩu của loài người, sơ học của thế gian, không theo Đấng Christ, mà bắt anh em phục chằng. Vì sự đầy dẫy của bốn tánh Đức Chúa Trời thủy đều ở trong Đấng ấy như có hình. Anh em lại nhờ Ngài mà có được đầy dẫy mọi sự, vì Ngài là đầu của mọi quyền cai trị và mọi thế lực. Anh em cũng chịu cắt bì trong Ngài, không phải phép cắt bì bởi tay người ta làm ra, nhưng là phép cắt bì của Đấng Christ, là lột bỏ tánh xác thịt của chúng ta. Anh em đã bởi phép báp-tem được chôn với Ngài, thì cũng được sống lại với Ngài bởi đức tin trong quyền phép Đức Chúa Trời, là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại. Khi anh em đã chết bởi tội lỗi mình và sự xác thịt mình không chịu cắt bì, thì Đức Chúa Trời đã khiến anh em sống lại với Đấng Christ, vì đã tha thứ hết mọi tội chúng ta: Ngài đã xóa tờ khế lập nghịch cùng chúng ta, các điều khoản trái với chúng ta nữa, cùng phá hủy tờ khế đó mà đóng đinh trên cây thập tự; Ngài đã truất bỏ các quyền cai trị cùng các thế lực, dùng thập tự giá chiến thắng chúng nó, và nộp ra tỏ tường giữa thiên hạ. Vì vậy, chớ có ai đoán xét anh em về của ăn uống, hoặc ngày lễ, hoặc ngày mặt trăng mới, hoặc ngày Sa-bát, ấy đều chỉ là bóng của các việc sẽ tới, còn hình thì ở trong Đấng Christ.**

Theo Lẽ thật, thì cơ phận giúp cho linh hồn loài người nhận được lương thực nuôi sống mình, thì không phải là cái miệng, nhưng là con mắt và cái tai của người ta và đó cũng là lý do mà khi linh hồn người tin Chúa được tái sinh, thì chức năng đầu tiên được phục hồi, đó là **sự nhìn - Ru-bên**, tiếp đến là **sự nghe - Si-mê-ôn**, rồi sau đó là **đức tin**, nghĩa là khả năng phân tích và ra quyết định hành động liên quan đến những sự mà mắt và tai của linh hồn đã tiếp nhận được, đó là **Lê-vi**. Bấy giờ **miệng** của người đó, là **cánh tay** của linh hồn người ấy mới có thể gieo, trồng, công bố, ngợi khen Danh Chúa và đánh trận cho Nước Đức Chúa Trời, đó là **Giu-đa**.

Nếu con mắt của linh hồn người ta không được thấy quyền phép của Đức Chúa Trời và tai của người ta không được nghe Lời Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, thì ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi linh hồn người ta không nhận được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu vào, thì linh hồn người ấy vẫn ngòai ở trong bóng của sự chết, không thể tái sinh được, vì đức tin đến bởi sự người ta được nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, không phải chỉ là Luật pháp văn tự, mà là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Vì khi Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, thì ấy là công việc của Thần Đức Chúa Trời hành động trong lòng của những người đã được Ngài chỉ định làm công việc rao giảng đó, sẽ mở trí cho những người được nghe các Lời của Đức Chúa Trời và chính Ngài sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn nào đang thật sự lắng nghe Lời của Đức Chúa Trời và có lòng kính sợ Đức Chúa Trời. Bấy giờ Thần của Đức

Giê-Hô-Va sẽ ghi tạc Luật pháp của Ngài nơi linh hồn đó, khiến linh hồn đó có sức lực mà trỗi dậy bắt thân thể xác thịt mình vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Trước giờ Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va bắt đầu tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se và Môi-se có trách nhiệm truyền đạt các mạng lệnh của Ngài cho A-rôn, cùng cho các trưởng lão của Y-sơ-ra-ên mà truyền dạy lại các mạng lệnh đó cho toàn bộ dân Y-sơ-ra-ên đang ở trong xứ Ê-díp-tô vào thời điểm đó.

Có một điều đặc biệt là Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se về việc mà hết thảy dân Y-sơ-ra-ên phải làm bắt đầu từ ngày Lễ Vượt Qua đầu tiên này, trải các đời, kể cả khi dân Y-sơ-ra-ên đã vào nhận lấy xứ Ca-na-an làm sản nghiệp mình, đó là dân Y-sơ-ra-ên phải ăn bánh không men trong bảy ngày, nhưng Đức Giê-hô-Va không nói ngày nào là ngày cuối cùng của việc ăn bánh không men sẽ kết thúc.

Xuất Ê-díp-tô Ký 13:5-10: **Vậy khi nào Đức Giê-hô-va đưa người vào bờ cõi xứ dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít rồi, là một xứ đượm sữa và mật, và là xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ sẽ ban cho người, thì đến trong tháng này hãy giữ lễ thánh đó. Trong bảy ngày hãy ăn bánh không men; đến ngày thứ bảy sẽ có lễ kính Đức Giê-hô-va. Phải ăn bánh không men trong bảy ngày; khắp cả địa hạt người sẽ không thấy bánh có men, hoặc men tại nơi người nữa. Trong ngày đó hãy giải nghĩa cho con trai người rằng: Ấy vì việc Đức Giê-hô-va làm cho ta, khi ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Điều đó sẽ làm một dấu hiệu nơi tay người, làm một kỷ niệm ghi nơi trán ở giữa cặp mắt người, hầu cho luật pháp của Đức Giê-hô-va ở nơi miệng người, vì Đức Giê-hô-va đã dùng tay quyền năng rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Hằng năm, đến kỳ, người phải giữ lễ này.**

Chúng ta có thể thấy Đức Giê-hô-Va đã quan tâm đến thứ lương thực dành riêng cho tuyển dân của Ngài, là dân Y-sơ-ra-ên, mà khi nói đến dân Y-sơ-ra-ên là nói về linh hồn đã được phục hồi sự sống mình, vì tuyển dân của Đức Chúa Trời là dân của Đấng hằng sống, chứ không nói về thân thể xác thịt của người ta.

Bánh không men mang ý nghĩa quan trọng như thế nào mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã nhiều lần phán với Môi-se để dạy cho dân Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ và làm theo, vì nếu người nào không vâng giữ, không làm theo mạng lệnh này, thì người đó sẽ bị truất khỏi Y-sơ-ra-ên?

Dân Hê-bơ-rơ (trước khi được gọi là Y-sơ-ra-ên) đã làm nghề chần chiên và trồng lúa mì, hoặc người ta dùng chiên bán lấy bạc để mua bột mì làm lương thực nuôi mình. Bánh không men là bánh người ta dùng bột mì trộn với nước không có men, để tạo nên bánh, rồi nướng bánh đó trong lò cho tới khi bánh chín và khi người ta ăn bánh đó hoặc nhúng vào nước của trái nho, hoặc nhúng vào dấm được tạo nên bởi nước của trái nho.

Vậy bánh không men mang ý nghĩa thuộc linh như thế nào ?

Bánh không men đã được người Hê-bơ-rơ dùng làm lương thực và cũng là để đãi khách lạ, từ trong đời của Lót, cháu của Áp-ra-ham đã được Kinh-Thánh chép lại như sau:

Sáng thế ký 19:1-3: **Lối chiều, hai thiên sứ đến Sô-dôm; lúc đó, Lót đang ngồi tại cửa thành. Khi Lót thấy hai thiên sứ đến, đứng dậy mà đón rước và sấp mình xuống đất. Người thưa rằng: Đây, lạy hai chúa, xin hãy đến ở nhà của kẻ tôi tớ, và hãy nghỉ đêm tại đó. Hai chúa hãy rửa chân, rồi sáng mai thức dậy lên đường. Hai thiên sứ phán rằng: Không, đêm này ta sẽ ở ngoài đường. Nhưng Lót cố mời cho đến đổi hai thiên sứ phải đi lại vào nhà mình. Người dâng một bữa tiệc, làm bánh không men, và hai thiên sứ bèn dùng tiệc.**

Phần nhiều người tin Chúa, kể cả dân Y-sơ-ra-ên, đã nhầm lẫn bánh không men là bóng về Luật pháp văn tự được chép trong Kinh-Thánh! Nếu bánh không men là bóng về Luật pháp văn tự, thì các thiên sứ của Đức Giê-hô-Va trên thiên đàng sẽ không được ăn bánh này như loài người xác thịt.

Trong thực tế bánh không men là bóng về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Còn Luật pháp văn tự là bóng về con đường dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng lạ lùng của Đức Chúa Trời, còn **thịt chiên con đực không tỳ vết chi** đó mới là bóng về Luật pháp văn tự đã chép trong Kinh-Thánh.

Chữ **bánh không men - unleavened bread**^{H4682} được chép trong Sáng thế ký 19 câu 3 trên, đó là chữ **מַצֹּת** - **matstsah**, số 4682 ra từ chữ **מַצֹּת** - **matsats**, số 4711 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bánh được làm không có men (mang ý nghĩa của sự thèm muốn được hưởng vị ngọt của bột được dùng làm bánh); sự mút sữa, sự**

hấp thụ không khí vào trong lồng ngực, sự tiết sữa ra;

Chữ **bánh không men - unleavened bread**^{H4682} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 13 câu 6 & 7 cũng là chữ **לֶחֶם מֵצִיט** - **matstsah**, số 4682 ra từ chữ **מֵצִיט** - **matsats**, số 4711 của tiếng Hê-bơ-rơ đã chép trong sách Sáng thế ký 19 câu 3 mà chúng ta vừa đọc trên. Bánh không men mà Đức Giê-Hô-Va đã phán đây là bóng về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì Luật pháp văn tự không được gọi là bánh, vì **luật pháp đã như thầy giáo dạy dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình..**

Bảy ngày mà Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng dân Y-sơ-ra-ên phải ăn bánh không men đó là bóng về trọn thời gian tuyển dân của Đức Chúa Trời phải ăn để nuôi linh hồn mình bằng Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, bởi vì Lời của Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, dù Đức Giê-Hô-Va đã lập Lễ vượt qua của Ngài trong thời kỳ của Môi-se, nhưng những sự đó là bóng của những sự sẽ tới trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, tức là những sự sẽ được tỏ ra vào **kỳ hoán cải**, là kỳ thuộc về Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ, những sự đã được giấu kín trong Luật pháp văn tự của Kinh-Thánh sẽ được giải nghĩa ra rõ ràng trong quyền phép của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật.

Thời kỳ hoán cải đã đến khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được thành lập bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh, cũng được gọi là **Thánh-Linh của Đấng Christ** (Rô-ma 8:9). Nhưng không phải là ngay khi thời kỳ hoán cải đã đến, thì mọi sự thuộc về những sự mâu nhiệm sẽ được bày tỏ ra, nhưng trong sự mưu luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tỏ ra theo những kỳ mà Ngài đã định, như Kinh-Thánh đã chép.

Châm ngôn 4:1-18: **Hỡi các con, hãy nghe Lời khuyên dạy của một người cha, khá chú ý vào, hầu cho biết sự thông sáng; Vì Ta ban cho các con một đạo lý tốt lành; Chớ lia bỏ Lời dạy dỗ của Ta. Khi còn thơ ấu, Ta là con trai của Cha Ta, một đứa con một của mẹ Ta yêu mến. Cha Ta có dạy Ta rằng: Lòng con khá ghi nhớ các Lời Ta; Hãy gìn giữ mạng lệnh Ta, thì con sẽ được sống. Khá cầu lấy sự khôn ngoan, khá cầu lấy sự thông sáng, chớ quên, chớ xây bỏ các Lời của miệng Ta; Đừng lia bỏ sự khôn ngoan, ắt Người sẽ gìn giữ con; Hãy yêu mến Người, thì người sẽ phù hộ con. Sự khôn ngoan là điều cần nhất; vậy, khá cầu lấy sự khôn ngoan; Hãy dùng hết của con đã được mà mua sự thông sáng. Hãy tôn tặng sự khôn ngoan, thì sự khôn ngoan sẽ thăng con lên, làm cho con được vinh hiển, khi con hoàn niệm đến. Sự khôn ngoan sẽ đội trên đầu con một dây hoa mỹ, và ban cho con một mào triều thiên vinh quang. Hỡi con, hãy nghe và tiếp nhận các Lời Ta; Thì năm tháng của đời con sẽ được thêm nhiều lên. Ta đã dạy dỗ con đường khôn ngoan, dẫn con đi trong các lối ngay thẳng. Khi con đi, bước chân con sẽ không ngập ngừng, và khi con chạy, con sẽ không vấp ngã. Hãy nắm chắc điều khuyên dạy, chớ buông ra; Khá gìn giữ nó, vì là sự sống của con. Chớ vào trong lối kẻ hung dữ, và đừng đi đường kẻ gian ác. Hãy tránh đường ấy, chớ đi ngang qua nó; Hãy xây khỏi nó và cứ đi thẳng. Vì nếu chúng nó không làm điều ác, thì ngủ không đặng; Bằng chưa gây cho người nào vấp phạm, thì giấc ngủ bị cất khỏi chúng nó. Vì chúng nó ăn bánh của sự gian ác, và uống rượu của sự hung hăng. Nhưng con đường người công bình giống như sự sáng chiếu rạng, càng sáng thêm lên cho đến giữa trưa.**

Bản King James version chép câu 18 trên như sau: ¹⁸ **But the path**^{H734} **of the just**^{H6662} **is as the shining**^{H5051} **light**^{H216}, **that shineth**^{H215} **more**^{H1980} **and more**^{H1980} **unto the perfect**^{H3559} **day**^{H3117}.

Chữ **con đường - the path**^{H734} chép trong câu 18 trên, đó là chữ **דֶרֶךְ** - 'orach, số 734 ra từ chữ **דֶרֶךְ** - 'arach, số 732 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con đường, cuộc hành trình, cuộc đời phải trải qua, con đường của sự sống,**

Chữ **chiếu rạng - the shining**^{H5051} chép trong câu 18 trên, đó là chữ **נֹגַהּ** - **nogahh**, số 5051 ra từ chữ **נֹגַהּ** - **nagahh**, số 5050 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự chói sáng rực rỡ, sự chiếu ánh sáng ra, sự sáng tỏ, khiến cho được tỏ sáng;**

Chữ **càng sáng - shineth**^{H215} chép trong câu 18 trên, đó là chữ **וַיִּשְׁרַע** - 'owr, số 215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **trở nên sự sáng, sự tỏ ánh sáng, sự chiếu ra ánh sáng, khiến cho được sáng ra, sự bừng sáng;**

Chữ **giữa trưa - the perfect**^{H3559} chép trong câu 18 trên, đó là chữ **כֻּוֹן** - **kuwn**, số 3559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **được hoàn thành cách hoàn hảo, được trở nên vững chắc, được vững bền, được thiết lập cách hoàn hảo, được thực hiện đúng như đã định, đã được phục hồi lại;**

Chữ ngày - day^{H3117} chép trong câu 18 trên, đó là chữ יוֹמַ - yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngày, thời gian, thời đại, năm, đời, cuộc đời, suốt đời*;

Lời Chúa chép trong câu 18 trên nói về những sự đã chép trong Kinh-Thánh đó là *Luật pháp, là con đường*, nhưng con đường này không dành cho loài người xác thịt, nhưng cho linh hồn những người được xưng là công bình bởi đức tin nơi Lời Đức Chúa Trời, sẽ sống theo mọi sự đã chép trong Luật pháp đó, như loài người xác thịt nhận biết con đường mà chân người ta sẽ bước đi trên đó để đến được nơi mình muốn đến. Luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho loài người là con đường dẫn linh hồn người ta ra khỏi nơi tối tăm để đến được nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời và những sự thuộc về con đường đó sẽ càng ngày càng được tỏ ra rõ hơn, cho đến ngày kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ được hoàn thành.

Đa-ni-ên 9:20-27: **Ta còn đang nói và cầu nguyện, xưng tội lỗi ta và tội lỗi dân Y-sơ-ra-ên ta và ta dâng lời nài xin trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, vì núi thánh Đức Chúa Trời ta; vậy ta còn nói trong khi cầu nguyện, này, Gáp-ri-ên, người mà ta đã thấy trong sự hiện thấy lúc đầu tiên, được sai bay mau đến đặng ta độ lúc dâng lễ chiều hôm. Người dạy dỗ ta và nói cùng ta rằng: Hỡi Đa-ni-ên, bây giờ ta ra để ban sự khôn ngoan và thông sáng cho ngươi. Lời phán dặn đã ra từ khi ngươi bắt đầu nài xin; và ta đến để tỏ Lời đó cho ngươi, vì ngươi đã được yêu quý lắm. Vậy hãy suy nghĩ sự đó và hãy hiểu biết sự hiện thấy. Có bảy mươi tuần lễ định trên dân ngươi và thành thánh ngươi, đặng ngăn sự phạm pháp, trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công bình đời đời vào, đặng đặt ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri, và xúc dầu cho Đấng rất thánh. Người khá biết và hiểu rằng từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem, cho đến Đấng chịu xúc dầu, tức là Vua, thì được bảy tuần lễ và sáu mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và hào, trong kỳ khó khăn. Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng chịu xúc dầu sẽ bị trừ đi, và sẽ không có chi hết. Có dân của vua hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi thánh; cuối cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập, có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự hoang vu đã định. Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữa tuần ấy, người sẽ khiến của lễ và của lễ chay dứt đi. Kẻ hủy phá sẽ đến bởi cánh gươm ghiếc, và sẽ có sự giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau rốt, là kỳ đã định.**

Tự Đa-ni-ên không hiểu những sự mà thiên sứ Gáp-ri-ên đã truyền lại cho mình, nhưng vì linh hồn của Đa-ni-ên được Đức Giê-hô-Va yêu quý, nên Ngài đã sai thiên sứ đến phán với người những sự sẽ đến và Đa-ni-ên sẽ ghi lại những sự mình đã được nghe, để các Lời đó được lưu truyền cho tới kỳ sau rốt này, là kỳ hoán cải, Đức Giê-hô-Va sẽ dùng những người mà Ngài đã sửa soạn từ trước trong sự mưu luận của Ngài, mà được sanh ra và những người đó sẽ làm công việc mà Đức Giê-hô-Va đã định cho, là giải nghĩa các Lời mà Ngài đã tỏ cho Đa-ni-ên biết và chép xuống. Điều này có nghĩa là Đức Giê-hô-Va muốn tỏ cho tuyển dân của Ngài biết Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, toàn tri và Ngài là Đấng tạo nên mọi sự đó trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài và những người thuộc về Ngài được biết Lẽ thật này, thì họ sẽ vui mừng, vì biết mình là dân của Đức Chúa Trời và họ sẽ luôn kính sợ Đức Giê-hô-Va và tin cậy Ngài.

Chúng ta cùng đến với Lời Chúa chép trong phần Tân-ước để hiểu ý nghĩa của chữ men, liên quan trực tiếp với mạng lệnh mà Đức Giê-hô-Va đã phán rằng: **“Trong bảy ngày hãy ăn bánh không men; đến ngày thứ bảy sẽ có lễ kính Đức Giê-hô-va. Phải ăn bánh không men trong bảy ngày; khắp cả địa hạt người sẽ không thấy bánh có men, hoặc men tại nơi người nữa.”** (Xuất Ê-díp-tô Ký 13:6-7)

Ma-thi-ơ 16:1-12: **Những người Pha-ri-si và Sa-đu-sê đến cùng Đức Chúa Jê-sus, có ý thử Ngài, thì xin làm cho xem một dấu lạ từ trên trời xuống. Nhưng Ngài đáp rằng: Khi chiều tối đến, thì các người nói rằng: sẽ tốt trời, vì trời đỏ. Còn sớm mai, thì các người nói rằng: Hôm nay sẽ có cơn dông, vì trời đỏ và mờ mờ. Các người người biết phân biệt rõ sắc trời, mà không phân biệt được dấu chỉ thì giờ ư! Dòng dõi hung ác gian dâm này xin một dấu lạ; nhưng sẽ chẳng cho dấu lạ chi khác ngoài dấu lạ của đấng tiên tri Giô-na. Rồi Ngài bỏ họ mà đi. Khi môn đồ đi đến bờ bên kia, quên đem bánh theo. Đức Chúa Jê-sus phán cùng môn đồ rằng: Hãy giữ mình cẩn thận về men của người Pha-ri-si và Sa-đu-sê. Môn đồ suy nghĩ và luận cùng nhau rằng: Đây là vì chúng ta không đem bánh theo. Đức Chúa Jê-sus biết điều đó, thì phán rằng: Hỡi kẻ ít đức tin, sao các người tưởng rằng ấy là vì cơ các người không có bánh? Các người há chưa hiểu, cũng không nhớ năm cái bánh cho năm ngàn người, và các người lượm được mấy giỏ đầy bánh thừa sao? Lại há không nhớ bảy cái bánh cho bốn ngàn người, và các người lượm được bao nhiêu giỏ đầy bánh**

thừa sao? Các người sao chẳng hiểu rằng không phải về bánh mà Ta muốn nói đâu? nhưng hãy giữ mình về men của người Pha-ri-si và Sa-đu-sê. Bấy giờ môn đồ mới hiểu rằng Ngài chẳng bảo giữ mình về men làm bánh, nhưng về đạo (*học thuyết, giáo lý*) của người Pha-ri-si và Sa-đu-sê.

Bản King James version chép câu 12 trên như sau: ¹²Then ^{G5119} understood ^{G4920} they how that he bade ^{G2036} them not beware ^{G4337} of the leaven ^{G2219} of bread ^{G740}, but of the doctrine ^{G1322} of the Pharisees ^{G5330} and of the Sadducees ^{G4523}.

Chữ **men - the leaven** ^{G2219} chép trong câu 6 và câu 12 trên, đó là chữ ζύμη - zume, số 2219 ra từ chữ ζέω - zeo, số 2204 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *men, làm cho dậy lên, làm cho sôi sục lên; làm cho trở nên nóng, làm cho sôi lên, làm cho sáng lên, làm cho bùng lên, làm cho kích động trong lòng;*

Chữ **đạo - the doctrine** ^{G1322} chép trong câu 12 trên, đó là chữ διδασχία - didache, số 1322 ra từ chữ διδάσκω - didasko, số 1321 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự chỉ dạy, sự giảng dạy, giáo lý, học thuyết, cách diễn thuyết trước công chúng, là nguyên nhân khiến người ta học theo và dạy người khác;*

Trong thực tế, khi nói đến **men** là nói đến một sự phản ứng hoá học hoặc sự phát triển của sinh học trong một môi trường thích hợp với chất gọi là **men**, như vi khuẩn, vi trùng, hoá chất khi tiếp xúc với những vật khác có chứa chất hữu cơ như bột, nước trái cây, thực phẩm hoặc tươi sống, hoặc đã nấu chín, hoặc trái cây v.v. khiến chất gọi là **men** này phát triển hoặc nhanh hay chậm tùy thuộc vào môi trường, hoàn cảnh mà chất **men** đó tiếp xúc với, như độ ẩm, nhiệt độ, khiến cho vật chất, môi trường bị **men** tác động khi được tiếp xúc mà thay đổi tính chất căn bản của vật đó, hoặc về hình dáng, hoặc về bản chất, hoặc về màu sắc... cho đến khi vật bị **men** tiếp xúc đó bị biến chất hoàn toàn và không thể phục hồi.

Chúng ta hãy xem những người Pha-ri-si bị thứ men nguy hiểm tác động, khiến họ bị biến chất như thế nào.

Ma-thi-ơ 23:1-39: Bấy giờ Đức Chúa Jê-sus phán cùng dân chúng và môn đồ Ngài rằng: Các thầy thông giáo và người Pha-ri-si đều ngồi trên ngai của Môi-se. Vậy, hãy làm và giữ theo mọi điều họ đã bảo các người; nhưng đừng bắt chước việc làm của họ, vì họ nói mà không làm. Bọn ấy buộc những gánh nặng khó chịu, để trên vai người ta, còn mình thì không muốn động ngón tay vào. Họ làm việc gì cũng cố để cho người ta thấy, mang cái thẻ bài da cho rộng, xủ cái tua áo cho dài; ưa ngồi đầu trong đám tiệc, thích ngai cao nhất trong nhà hội; muốn người ta chào mình giữa chợ, và ứng người ta gọi mình bằng thầy! Nhưng các người đừng chịu người ta gọi mình bằng thầy; vì các người chỉ có một Thầy, và các người hết thầy đều là anh em. Cũng đừng gọi người nào ở thế gian là cha mình; vì các người chỉ có một Cha, là Đấng ở trên trời. Cũng đừng chịu ai gọi mình là chủ; vì các người chỉ có một Chủ, là Đấng Christ. Song ai lớn hơn hết trong các người, thì sẽ làm đầy tớ các người. Kẻ nào tôn mình lên thì sẽ bị hạ xuống, còn kẻ nào hạ mình xuống thì sẽ được tôn lên. Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người đóng nước thiên đàng trước mặt người ta; các người không vào đó bao giờ, mà có ai muốn vào, thì lại ngăn trở. Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người làm bộ đọc lời cầu nguyện cho dài mà nuốt nhà đàn bà góa; vì cơ đó, các người sẽ bị đoán phạt nặng hơn. Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người đi khắp dưới nước trên bộ để khuyên một người vào đạo mình; và khi đã khuyên được rồi, thì các người làm cho họ trở nên người địa ngục gấp hai các người. Khốn cho các người, là kẻ mù dẫn đường, các người nói rằng: Nếu người nào chỉ đèn thờ mà thề, thì không can chi; song chỉ vàng của đèn thờ mà thề, thì phải mắc lời thề ấy. Hỡi kẻ dại và mù, vàng, và đèn thờ làm cho vàng nên thánh, cái nào trọng hơn? Lại các người nói rằng: Nếu người nào chỉ bàn thờ mà thề, thì không can chi; song chỉ của lễ trên bàn thờ mà thề, thì phải mắc lời thề ấy. Hỡi kẻ mù kia, của lễ, và bàn thờ làm cho của lễ nên thánh, cái nào trọng hơn? Vậy thì người nào chỉ bàn thờ mà thề, là chỉ bàn thờ và cả của lễ trên bàn thờ mà thề; người nào chỉ đèn thờ mà thề, là chỉ đèn thờ và Đấng ngự nơi đèn thờ mà thề còn ai chỉ trời mà thề, là chỉ ngai của Đức Chúa Trời và Đấng ngự trên ngai mà thề vậy. Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người nộp một phần mười bạc hà, hồi hương, và rau cần, mà bỏ điều hệ trọng hơn hết trong luật pháp, là sự công bình, thương xót và trung tín; đó là những điều các người phải làm, mà cũng không nên bỏ sót những điều kia. Hỡi kẻ mù dẫn đường, các người lọc con ruồi nhỏ mà nuốt

con lạc đà! Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người rửa bề ngoài chén và mâm, nhưng ở trong thì đầy dẫy sự ăn cướp cùng sự quá độ. Hỡi người Pha-ri-si mù kia, trước hết phải lau bề trong chén và mâm, hầu cho bề ngoài cũng được sạch sẽ. Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người giống như mô mả tô trắng bề ngoài cho đẹp, mà bề trong thì đầy xương người chết và mọi thứ dơ dáy. Các người cũng vậy, bề ngoài ra dáng công bình, nhưng ở trong thì chan chứa sự giả hình và tội lỗi. Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người xây đắp mô mả của đấng tiên tri, trau giồi mô mả của người công bình, và nói rằng: Nếu chúng ta ở cùng một thời với tổ phụ, thì không hùa theo người mà làm đổ máu các đấng tiên tri vậy. Ấy đó, các người tự làm chứng cho mình rằng thật là con cháu những người giết các đấng tiên tri. Vậy thì hãy làm cho đầy dẫy cái lương của tổ phụ các người! Hỡi loài rắn, dòng dõi rắn lục kia, thế nào mà tránh khỏi sự đoán phạt nơi địa ngục được? Vậy nên, này, Ta sai những đấng tiên tri, kẻ khôn ngoan, và thầy thông giáo đến cùng các người; trong những người ấy, kẻ thì các người sẽ giết và đóng đinh trên cây thập tự, kẻ thì các người sẽ đánh đập trong nhà hội mình, và các người sẽ đuổi bắt họ từ thành này qua thành kia, hầu cho hết thảy máu vô tội bị tràn ra trên mặt đất, đổ về các người, từ máu A-bên là người công bình cho đến máu Xa-cha-ri là con của Ba-ra-chi, mà các người đã giết ở giữa khoảng đền thờ và bàn thờ. Quả thật, Ta nói cùng các người, mọi điều đó sẽ xảy đến cho dòng dõi này. Hỡi Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, người giết các đấng tiên tri và ném đá những kẻ chịu sai đến cùng người, bao nhiêu lần Ta muốn nhóm họp các con người như gà mái túc con mình lại ấp trong cánh, mà các người chẳng khứng! Này, nhà các người sẽ bỏ hoang! Vì, Ta bảo, các người sẽ không thấy Ta nữa, cho đến lúc các người sẽ nói rằng: Phước cho Đấng nhân Danh Chúa mà đến!

Đức Chúa Jêsus đã quở trách những người Pha-ri-si là một dòng dõi rắn lục, núp bóng cây xanh mà cắn chết người ta, mà ngay từ lúc ban đầu, dòng dõi này đã giết những người công bình của Đức Chúa Trời, mà A-bên là người đầu tiên bị Ca-in, anh mình, là người đã bị nhiễm thứ men mà những người dòng dõi Pha-ri-si đã bị nhiễm, khiến linh hồn họ bị biến chất, luôn tự cho mình là công bình và chính sự kiêu ngạo của họ là đặc dấu hiệu đặc trưng của thứ men mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm tuyển dân của Ngài không được ăn, không được có nó trong nhà, trong nơi ở của mình, vì thứ men đó đến từ Sa-tan, kẻ phạm tội từ lúc ban đầu.

Đức Chúa Jêsus đã cảnh cáo hết thảy những người đã đến nghe Ngài giảng về *con mắt của linh hồn người ta phải được thấp sáng* bằng *Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời*, nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn của người ta phải được thấp sáng bằng Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, nhờ sự sáng đó mà nhận biết thân phận thật cùng nhận biết trách nhiệm của thân phận mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì nếu người ta không nhận biết thân phận mình, không nhận biết trách nhiệm của thân phận mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, thì linh hồn đó sẽ trở thành kẻ thù nghịch Đức Chúa Trời, như Lucifer (Sa-tan) đã phạm.

Ê-sai 14:1-20: **Thật, Đức Giê-hô-va sẽ thương xót Gia-cốp; và còn lựa chọn Y-sơ-ra-ên.** Ngài sẽ lập chúng nó lại trong bản xứ; kẻ trứ ngụ sẽ phụ về chúng nó và liên hiệp cùng nhà Gia-cốp. Các dân sẽ đem họ trở về bản xứ; nhà Y-sơ-ra-ên sẽ được chúng nó làm tôi trai tớ gái trong đất Đức Giê-hô-va. Chúng nó sẽ bắt làm phu tù những kẻ đã bắt mình làm phu tù, và quản trị kẻ đã hà hiếp mình. Đến ngày mà Đức Giê-hô-va sẽ cho người yên nghỉ, khỏi cơn buồn bực bối rối, và sự phục dịch nặng nề mà người ta đã bắt ép người, thì người sẽ dùng lời thí dụ này nói về vua Ba-by-lôn rằng: Sao kẻ bạo ngược đã tuyệt đi, thành ỨC HIẾP ĐÃ DỨT ĐI! Đức Giê-hô-va đã bẻ gãy của người ác, và trượng của kẻ cai trị! Ấy là kẻ đã nhân giận đánh các dân tộc không thôi, dùng sự thịnh nộ cai trị các nước, và dùng sự bất bớ chẳng ai ngăn lại. Nay cả đất được yên nghỉ bình tĩnh, trỗi giọng hát mừng! Dầu đến cây tùng cây bách ở Li-ban cũng nhân cơ người mà vui mừng, và nói rằng: Từ khi người ngã xuống rồi, không ai trèo lên để đốn ta nữa. Nơi âm phủ sâu thăm thẳm đã rung động vì cơ người đặng rước người đến. Nó đã vì người đánh thức các âm hồn, tức là những kẻ cả trên đất; nó đã làm cho vua các nước đứng dậy khỏi ngai mình. Hết thảy chúng nó sẽ cất tiếng nói cùng người rằng: Kia người cũng yếu đuối như chúng ta ư! Kia người cũng trở giống như chúng ta ư! Sự sang trọng với tiếng đàn cầm của người đều xuống nơi âm phủ. Một lớp dòi làm nệm cho người, sâu bọ thì làm mền! Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia (*O Lucifer, son of the morning!*), sao người từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, người bị chặt xuống đất là thể nào!

Người vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng người phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy người sẽ ngó chăm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đông vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thấy vua các nước đều ngủ nơi lãng tẩm mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào thầy chết bị giày đạp dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.

Bản King James version chép câu 13 trên như sau: ¹³For thou hast said^{H559} in thine heart^{H3824}, I will ascend^{H5927} into heaven^{H8064}, I will exalt^{H7311} my throne^{H3678} above^{H4605} the stars^{H3556} of God^{H410}: I will sit^{H3427} also upon the mount^{H2022} of the congregation^{H4150}, in the sides^{H3411} of the north^{H6828}:

Chữ nói - said^{H559} chép trong câu 13 trên, đó là chữ אָמַר - 'amar, số 559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự suy nghĩ, sự toan tính, có ý định, sự ao ước, sự mong muốn, tự nói, khẳng định, quả quyết, tự hứa cho mình;*

Chữ trong lòng - in thine heart^{H3824} chép trong câu 13 trên, đó là chữ לִבִּי - lebab, số 3824 ra từ chữ לֵב - labab, số 3823 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trong tâm thần, nơi linh hồn, trong sự hiểu biết, trong ý nghĩ, sự thêm muốn, sự khao khát, sự nhận xét, sự suy xét, sự quyết định, nơi chứa đựng cảm xúc và đam mê;*

Ê-xê-chi-ên 28:1-19: Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rơ rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người đã tự cao, và người nói rằng: Ta là một vì thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; đầu lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, người còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời. Nay, người khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mầu nhiệm nào giấu kín khỏi người! Người đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thâu chứa vàng bạc trong kho tàng người; bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì người đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng người đã đem lên vì cơ sự giàu có của người. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, này, Ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng người; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ người, và làm ô ố sự vinh hiển người. Chúng nó sẽ xô người xuống hầm hố và người sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết người, người còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chẳng? Khi ấy người ở trong tay của kẻ làm người bị thương, thì người là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Người sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính Ta đã nói như vậy. Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghê làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sẵn sàng rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; Ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thành lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy Ta đã xô người như là vật ô ố xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, Ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô ố nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; Ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và Ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kia, người đã trở nên một cơ kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.

Lời Chúa đã chép trong sách Ê-sai đoạn 14 và Ê-xê-chi-ên đoạn 28 cho chúng ta thấy Lucifer vốn là một chê-ru-bin được xúc dầu và đầy sự vinh hiển, phụ trách các nhạc cụ được sử dụng cho sự thờ phượng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nơi thiên đàng và vốn được hoàn hảo, trọn vẹn từ lúc mới được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo dựng nên, cho đến khi Đức Giê-Hô-Va thấy sự gian ác nảy sanh ra từ trong lòng của hắn.

Điều gì khiến cho lòng của Lucifer biến chất như vậy?

Chữ **lòng người - thine heart**^{H3820} chép trong câu 2 trên, đó là chữ לִבְ - **leb**, số 3820 ra từ chữ לִבָּ - **lebab**, số 3824 ra từ chữ לַבַּב - **labab**, số 3823 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trong tâm thần, nơi linh hồn, trong sự hiểu biết, trong ý nghĩ, sự thèm muốn, sự khao khát, sự nhận xét, sự suy xét, sự quyết định, nơi chứa đựng cảm xúc và đam mê;*

Chữ **tự cao - lifted up**^{H1361} chép trong câu 2 trên, đó là chữ גָּבַח - **gabahh**, số 1361 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tự tôn cao, tự nâng cao lên, sự kiêu ngạo, sự kiêu căng, sự ngạo mạn,*

Tự con mắt của Lucifer nhìn vào sự đẹp đẽ cùng sự vinh hiển mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho hắn mà so sánh mình với các thiên sứ khác nơi thiên đàng, mà quên thân phận mình chỉ là một tạo vật như các tạo vật khác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên cho công việc của Ngài nơi thiên đàng. Lời Chúa chép rõ rằng: **Vì lòng người đã tự cao, và người nói rằng: Ta là một vì thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; dầu lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, người còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời.** (Ê-xê-chi-ên 28:2). Chính sự kiêu ngạo này là *một thứ men độc dữ*, phá huỷ sự khôn ngoan mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Lucifer từ lúc ban đầu: **“Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình.”** (Ê-xê-chi-ên 28:17)

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo những người đến nghe Ngài giảng, cùng với các môn đồ của Ngài về *con mắt của linh hồn người ta phải được soi sáng bằng Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời*: **“Mắt là đèn của thân thể; nếu mắt người sỏi sàng, cả thân thể người được sáng láng; song nếu mắt người xấu, thân thể người phải tối tăm. Ấy vậy, hãy coi chừng kẻo sự sáng trong mình người hóa ra sự tối chẳng. Nếu cả thân thể người sáng láng, không có phần nào tối tăm, thì sẽ được sáng hết thảy, cũng như khi có cái đèn soi sáng cho người vậy.”** (Lu-ca 11:34-36).

Linh hồn loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, có chức năng dò thấu các nơi ẩn bí của lòng, nghĩa là tự linh hồn của mỗi người phải lo cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi mình được thắp sáng bằng Lời của Đức Chúa Trời, vì **trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người**. Vì tự người ta không thể thắp sáng ngọn đèn nơi linh hồn mình, nhưng là Đức Thánh-Linh, Ngài biết rõ mọi tư tưởng của mỗi người và Ngài sẽ đãi người ta tùy theo điều lòng người ta ao ước. Nếu linh hồn người tin Chúa luôn được nghe Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Lẽ thật, thì Đức Thánh-Linh sẽ nhìn vào linh hồn người ta và nhận biết lòng của người ta mong muốn điều gì? *Người ta muốn làm theo ý muốn của xác thịt mình, hay là sống theo ý muốn của Đức Chúa Trời?*

Con mắt của Lucifer đã nhìn và thấy sự vinh hiển cùng quyền phép của Đức Chúa Trời mà nổi sự tham muốn và sự ao ước của Lucifer tiếp tục được nuôi dưỡng nơi lòng của hắn và trở thành sự căm dỗ, là thứ men độc dữ và gian ác, tiếp tục nổi dậy lên khiến hắn phạm tội ở trước mặt Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy rõ những sự trong lòng của Lucifer, nhưng Ngài đã cho Lucifer cơ hội để tự phá huỷ thứ men độc dữ và gian ác đã tự nảy sanh trong lòng mình, nhưng Lucifer đã không làm như vậy, mà hắn tiếp tục nuôi dưỡng, ấp ủ tư tưởng gian ác đó qua việc lôi kéo, cám dỗ các thiên sứ khác nơi thiên đàng, để mong lập riêng cho mình một vương quốc như Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép: **“Người vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao.”** (Ê-sai 14:13-14).

Các lời gian ác ra từ miệng của Lucifer là một thứ men độc dữ đã làm ô-uế một phần ba số thiên sứ trên thiên đàng, vì khi các thiên sứ đó nghe các lời, mà Lời Chúa gọi là *sự buôn bán không công bình* của Lucifer, mà quên thân phận mình là tạo vật của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, không có sự phản ứng nghịch lại các lời gian dối của Lucifer, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đuổi hết thảy số thiên sứ đã nghe lời gian ác của Lucifer ra khỏi thiên đàng của Ngài và Đức Giê-Hô-Va đã tước bỏ danh hiệu thiên sứ của các thần đã sa ngã theo Lucifer, mà gọi chúng là ma quỷ, là Sa-tan, có nghĩa là **“kẻ thù nghịch, kẻ chống nghịch”**.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về sự cám dỗ, là thứ men độc dữ, sẽ huỷ diệt kẻ nào cầm giữ nó.

Gia-cơ 1:9-15: Anh em nào ở địa vị thấp hèn hãy khoe mình về phần cao trọng mình, kẻ giàu cũng hãy khoe mình về phần đê hèn, vì người sẽ qua đi như hoa cỏ. Mặt trời mọc lên, nắng xằng, cỏ khô, hoa rụng, sắc đẹp tối tàn: kẻ giàu cũng sẽ khô héo như vậy trong những việc mình làm. Phước cho người bị cám dỗ; vì lúc đã chịu nổi sự thử thách rồi, thì sẽ lãnh mảo triều thiên của sự sống mà Đức Chúa Trời đã hứa cho kẻ kính mến Ngài. Chớ có ai đang bị cám dỗ mà nói rằng: Ấy là Đức Chúa Trời cám dỗ tôi; vì Đức Chúa Trời chẳng bị sự ác nào cám dỗ được, và chính Ngài cũng không cám dỗ ai. Nhưng mỗi người bị cám dỗ khi mắc tư dục xui giục mình. Đoạn, lòng tư dục cứu mang, sanh ra tội ác; tội ác đã trọn, sanh ra sự chết.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về nạn nhân đầu tiên bị nhiễm thứ men độc dữ từ Sa-tan.

Sáng thế ký 3:1-6: Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyet hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai người phải chết chẳng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa.

Sa-tan (con rắn xưa) đã gieo vào tai của Ê-va thứ men độc dữ, đó là hấn kích thích sự nghi ngờ vào trong lòng của Ê-va, cùng gieo vào lòng của Ê-va sự thêm muốn được biết như Đức Chúa Trời: “**hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác.**” (Câu 5)

Lời của con rắn (Sa-tan) đã nảy sanh ra trong lòng của Ê-va khiến người nhìn thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn. Lời của con rắn tiếp tục dậy lên trong lòng của Ê-va như thứ men đã được tiếp xúc với môi trường thuận lợi vậy, khiến Ê-va quên mất mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết. (Sáng thế ký 2:17).

Cho tới tận ngày sau rốt này, có tới hàng triệu người mang danh là người tin Chúa, đã nghe theo lời truyền khẩu của loài người xác thịt, tức là những lời đã bị pha trộn với thứ men độc dữ đến từ Sa-tan, như nó đã cám dỗ Ê-va vậy, đó là người ta bỏ qua các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và của Đức Thánh-Linh về việc người ta không được phép chiếm lấy chức trọng, là chức thầy tế lễ, mà ngày nay người ta quen gọi là mục sư, là người giảng Tin-Lành, mà tự nhẩy vào ngòi của Mô-i-se, y như những người Pha-ri-si đã làm vậy.

Dân số ký 18:4-7: Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn Ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên Ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặng làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc Ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.

Hê-bơ-rơ 5:1-6: Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vấy trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Vả lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con Ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Những người đã coi thường mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va về chức vụ chỉ có Ngài mới được phép chỉ định vào chức vụ chăn bầy chiên của đồng cỏ Ngài mà thôi, thì những người đó bị coi là quân trộm cướp, vì nó không bởi cửa mà vào chuồng chiên của Đức Chúa Trời.

Giăng 10:1-4: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên, nhưng trèo vào từ nơi khác, thì người đó là trộm cướp. Nhưng kẻ bởi cửa mà vào, là người chăn chiên. Người canh cửa mở cho, chiên nghe tiếng người chăn; người chăn kêu tên chiên mình mà dẫn ra ngoài. Khi người đã đem chiên ra hết, thì đi trước, chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người.

Ngay từ lúc ban đầu, kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã vào trong loài người hết thảy và kể từ đó, ma quỷ luôn tìm cách cám dỗ loài người qua khả năng nhìn, khả năng nghe và sự ăn uống, để cám dỗ loài người sa vào bẫy của sự chết.

Ma quỷ đã để sự thù hận và giận em mình vào trong tâm trí của Ca-in, khi Ca-in nhìn thấy Giê-Hô-Va Đấng Chúa Trời nhận của lễ của A-bên, mà không nhận của lễ của mình. Men độc dữ đã từ Sa-tan, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, mà vào trong lòng, trong trí của Ca-in và biểu hiện của men đó được thể hiện trên nét mặt của Ca-in. Đức Giê-Hô-Va đã thấy nọc độc của men độc dữ đó đã phát tác trong lòng của Ca-in, nên Ngài đã cảnh cáo người rằng: **“Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người gằm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lấm; nhưng người phải quản trị nó.”** (Sáng thế ký 4:6-7)

Đức Giê-Hô-Va đã cảnh cáo Ca-in về việc Sa-tan (tội lỗi) đang bẫy Ca-in vào sự phạm tội, hầu cho nó sẽ hợp pháp cầm buộc linh hồn của Ca-in trong thân thể xác thịt (nếu Ca-in phạm tội) và điều Ca-in phải làm, đó là quản trị, nghĩa là cai trị tư tưởng đó, không cho phép tư tưởng đó lưu giữ trong lòng mình. Nhưng Ca-in đã không vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va, nghĩa là người đã không loại bỏ men, là tư tưởng thù ghét em mình ra khỏi sự suy nghĩ của tâm trí mình. Ca-in đã đến gặp em mình, là A-bên để nói chuyện với A-bên, nhưng vì Ca-in không loại bỏ thứ men độc dữ ra khỏi lòng mình, nên khi không có sự sáng thật của Đức Chúa Trời cai trị nơi linh hồn, thì Ca-in không thể thắng được tội lỗi, là sự tối tăm đang vây quanh người và Ca-in đã phạm tội giết người và cũng từ đây, sự giết người, sự thù hận, sự ganh ghét đã qua Ca-in mà vào trong loài người xác thịt và tràn ra khắp đất.

Ê-sai 48:4-11: Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì Ta biết người cứng cõi, gáy người là gân sắt, trán người là đồng, nên Ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kẻ người nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các người không nói phô đi? Từ nay về sau, Ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết. Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày này người chưa nghe chi hết, kẻ người nói rằng: Nay, ta biết sự đó rồi! Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì Ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch. Ta vì Danh mình mà tạm nhịn giận Ta; vì sự vinh hiển mình mà nhịn nhục đối với người, đặng không hủy diệt người. Nay, Ta luyện người, nhưng không phải như luyện bạc; Ta đã thử người trong lò hoạn nạn. Ấy là vì Ta, vì một mình Ta, mà Ta sẽ làm điều đó; vì Ta há để nhục Danh Ta sao? Ta sẽ chẳng nhường sự vinh hiển Ta cho thần nào khác.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán về việc dân Y-sơ-ra-ên không được phép ăn bánh có men, cũng không được có men ở trong nhà mình cũng những nơi thuộc về mình.

Xuất Ê-díp-tô Ký 13:5-10: Vậy khi nào Đức Giê-hô-va đưa người vào bờ cõi xứ dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít rồi, là một xứ đượm sữa và mật, và là xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ sẽ ban cho người, thì đến trong tháng này hãy giữ lễ thánh đó. Trong bảy ngày hãy ăn bánh không men; đến ngày thứ bảy sẽ có lễ kính Đức Giê-hô-va. Phải ăn bánh không men trong bảy ngày; khắp cả địa hạt người sẽ không thấy bánh có men, hoặc men tại nơi người nữa. Trong ngày đó hãy giải nghĩa cho con trai người rằng: Ấy vì việc Đức Giê-hô-va làm cho ta, khi ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Điều đó sẽ làm một dấu hiệu nơi tay người, làm một kỷ niệm ghi nơi trán ở giữa cặp mắt người, hầu cho luật pháp của Đức Giê-hô-va ở nơi miệng người, vì Đức Giê-hô-va đã dùng tay quyền năng rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Hằng năm, đến kỳ, người phải giữ lễ này.

Bản King James version chép câu 10 trên như sau: ¹⁰Thou shalt therefore keep ^{H8104}this ^{H2063}ordinance ^{H2708}in his season ^{H4150}from year ^{H3117}to year ^{H3117}.

Có nghĩa là: **Hàng năm các người hãy giữ lễ này trong mùa của Ngài.**

Chữ **năm** - year^{H3117} chép trong câu 10 trên, đó là chữ יָוֹם - yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngày, thời gian, thời đại, năm, đời, cuộc đời, suốt đời;*

Chữ **lẽ** - ordinance^{H2708} chép trong câu 10 trên, đó là chữ חֻקִּים - chuqqah, số 2708 ra từ chữ חָק - choq, số 2706 và chữ חֻקִּים - chaqah, số 2710 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ban hành sắc lệnh, sự ban hành đạo luật, sự ban chiếu chỉ, quy định, mạng lệnh, đạo luật bắt phải thi hành, đạo luật dân sự của Đức Chúa Trời quy định, sự ban luật pháp để khắc ghi trạm trở vào vật thể, vào lòng người thuộc về Đức Giê-Hô-Va.*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **đến kỳ** - in his season^{H4150} chép trong câu 10 trên, đó là chữ מוֹעֵד - mow'ed, số 4150 ra từ chữ יָדָע - ya'ad, số 3259 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thời gian được chỉ định, thời gian được chọn, nơi chốn được chỉ định, lễ được thiết lập, dấu hiệu hoặc dấu chỉ được chỉ định, cuộc hội họp được chỉ định, những nghi thức được chỉ định,*

Chữ **giữ** - keep^{H8104} chép trong câu 10 trên, đó là chữ שָׁמַר - chamar, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sử gìn giữ, sự canh gác đêm, sự canh phòng, sự theo dõi, sự tỉnh thức để canh giữ, sự gìn giữ, sự tuân theo, sự chú ý đến, sự bảo quản, sự duy trì, sự cầm giữ cẩn thận, sự quan tâm đến, sự tôn trọng, sự kính trọng, sự ca tụng, sự tán dương, sự bảo vệ;*

Trong mạng lệnh trên, Đức Giê-Hô-Va đã phán trực tiếp với Môi-se và Môi-se phải truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên và dân Y-sơ-ra-ên phải dạy lại cho dòng dõi hậu lai của mình biết các mạng lệnh đó là của Đức Giê-Hô-Va, mà câu 10 được chép rõ là **trong kỳ (mùa) của Ngài** - in His season^{H4150}.

Theo lẽ thật, thì trải muôn đời, trong bất kỳ một lý do nào mà tuyển dân của Đức Chúa Trời ở bất kỳ nơi nào trên đất này nhóm lại, hoặc để thờ phượng, hoặc để hội họp, thì các mạng lệnh này phải được rao truyền, phải được công bố, phải được nhắc nhở cho tuyển dân của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nhớ và làm theo.

Lý do mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phải ban Luật pháp cho tuyển dân của Ngài, vì A-đam, là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, đã coi thường mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nên đã không truyền dạy lại cho vợ mình, là Ê-va biết đầy đủ các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác. Chính vì sự coi thường đó mà A-đam đã không truyền dạy lại cho Ê-va biết mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nên Ê-va đã không hiểu đúng ý nghĩa của các Lời mà A-đam đã truyền dạy lại cho mình đó là một mạng lệnh rất nghiêm trọng, liên quan đến sự sống của loài người ở trên đất này.

Việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên không chỉ là các mạng lệnh và mười điều răn, mà là những sự mà loài người trên đất này phải biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên muôn vật trong vũ trụ, muôn vật ở trên đất, ở trong nước dưới đất liên quan đến sự sống của loài người, cùng nhận biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người, cả phần linh hồn và phần thân thể xác thịt được Đức Chúa Trời tạo nên bằng bụi đất, cùng nhận biết nguyên nhân nào đã khiến loài người phải chết.

Qua các Lời được chép trong cuốn sách Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se và được chép trong Kinh-Thánh mà loài người nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình đối với sự sống lại và sự sống đời đời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho loài người, cùng nhận biết sự nghiêm trọng của việc thân thể xác thịt của loài người, cùng muôn vật trên đất này, đã bị sự rửa sả cai trị bởi tội lỗi của loài người, cùng nhận biết làm thế nào để thân thể xác thịt của loài người được giải cứu ra khỏi sự rửa sả đó và làm thế nào để loài người nhận được các phước hạnh của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại cho linh hồn mình.

Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se đó không chỉ hạn chế trong các mạng lệnh cùng các điều răn, mà còn là con đường dẫn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, nếu loài người tin vào Danh của Đức Giê-Hô-Va mà vâng giữ và tuân theo hết thấy mọi sự đã chép trong cuốn sách Luật pháp mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho Môi-se và được chép xuống trong cuốn sách, được gọi là năm sách của Môi-se, mà Lời Chúa đã chép là **Hòn đá góc nhà, là Đá đã thử nghiệm, là Đá góc quý báu, là Nền bền vững** cho những linh hồn loài nào tin cậy vào Danh của Đức Giê-Hô-Va, nghĩa là tin cậy vào các Lời đã được phán từ miệng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời khi đã được phán ra khỏi miệng Ngài, ấy là để ban sự cứu chuộc cho loài người, nghĩa là cho cả phần linh hồn và phần thân thể xác thịt của loài người, nếu loài người tin cậy, vâng giữ và tuân theo hết thấy các Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Trách nhiệm của Môi-se cũng là trách nhiệm của hết thảy những người nào được Đức Giê-hô-Va chỉ định vào chức vụ rao giảng Lời của Đức Chúa Trời cho tuyển dân của Đức Chúa Trời trải các đời, đó là những người đó phải dạy lại, phải truyền đạt đầy đủ và rõ ràng ý nghĩa cả thuộc thể và thuộc linh cho tuyển dân của Đức Chúa Trời biết giá trị nghiêm trọng của việc tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo hết thảy các Lời mà Đức Giê-hô-Va đã phán, vì **Lời của Đức Chúa Trời là Bánh không men cho tuyển dân của Đức Chúa Trời.**

Theo ý nghĩa nguyên thủy thì Lời của Đức Chúa Trời là Lời của Đấng Thánh, là Lời của sự sống và sự sống là sự sáng của loài người. Trong Lời của Đức Chúa Trời không có chất kích thích khiến người ta trở nên nóng hay là trở nên lạnh, vì **Lời của Đức Chúa Trời là thực chất căn bản tạo nên loài người theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời hằng sống, nên được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.**

Khi chúng ta đối diện với Luật pháp văn tự chép trong Kinh-Thánh, trong bất kỳ sách nào trong toàn bộ Kinh-Thánh, thì các Lời văn tự đó có tác dụng chỉ cho linh hồn loài người biết trách nhiệm của mình là phải thông hiểu Luật pháp của Đức Chúa Trời, để quản trị thân thể xác thịt mình sống theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Khi linh hồn người tin Chúa nhận biết trách nhiệm của mình để tiếp nhận, vâng giữ và quản trị thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp văn tự, thì linh hồn đó sẽ nhận được phần thưởng của Đức Chúa Trời dành cho chính mình, như Đức Giê-hô-Va đã phán:

Ê-sai 40:9-11: Ai rao tin lành cho Si-ôn, hãy lên trên núi cao! Ai rao tin lành cho Giê-ru-sa-lem, hãy ra sức cất tiếng lên! Hãy cất tiếng lên, đừng sợ! Hãy bảo các thành của Giu-đa rằng: Đức Chúa Trời của các ngươi đây! Nay, Chúa Giê-hô-va sẽ lấy quyền năng mà đến; Ngài dùng cánh tay mình và cai trị. Nay, sự ban thưởng Ngài ở nơi Ngài, sự báo trả Ngài ở trước mặt Ngài. Ngài sẽ chặn bẫy mình như người chặn chiên; thâu các con chiên con vào cánh tay mình và ấm vào lòng; từ từ dắt các chiên cái đang cho bú.

Phần thưởng dành cho những linh hồn nào biết trỗi dậy nhận lãnh Luật pháp của Đức Chúa Trời và bắt thân thể xác thịt mình phục Luật pháp đó, thì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tha thứ tội lỗi mà thân thể xác thịt của người đó đã ăn năn tội lỗi mình và lìa bỏ những sự ác, khiến thân thể đó được chữa lành, được khoẻ mạnh, được vui mừng. Còn linh hồn người đó sẽ được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu vào, nghĩa là Thần của Đức Giê-hô-Va sẽ mở mắt, mở tai linh hồn đó cho được thấy Nước Đức Chúa Trời và hiểu được ý nghĩa của Lẽ thật là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là những sự được giấu kín trong Luật pháp văn tự.

Mặc dù trong Giao-ước Cũ Lẽ thật chưa được tỏ ra, vì trong Giao-ước Cũ, giá cứu chuộc linh hồn loài người đã được công bố bởi Đức Giê-hô-Va và được giảng ra cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe, đó là **nếu người nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, thì linh hồn người đó sẽ được sự sống lại và được sự sống đời đời** (Lê-vi ký 18:4-5).

Thế nhưng hệ thống thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng giữ và không tuân theo đúng các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và như vậy, chính các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã vì những sự yếu đuối và hay chết của họ mà hãm ép quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, trong khi tuyển dân của Đức Giê-hô-Va phải lệ thuộc vào chức vụ của những thầy tế lễ, vì thế cho nên Lẽ thật đã bị hãm ép, không được tỏ ra cho tuyển dân của Đức Chúa Trời.

Khi Giảng báp-tít khởi thi hành rao giảng sự ăn năn, thì quyền lực của ma quỷ cũng hành động gieo rắc men của sự kiêu ngạo, của sự nổi loạn, của sự tiếm quyền, của sự giả hình vào trong hàng ngũ những người tin có Đức Chúa Trời nhưng lại có lòng tham muốn danh vọng hư không, gây xáo trộn, gây nghi ngờ trong lòng của loài người, khiến cho Nước Đức Chúa Trời bị hãm ép bởi những sự giả dối, giả hình và kiêu ngạo đó.

Ma-thi-ơ 11:1-13: Vả, Đức Chúa Jêsus đã dạy các điều đó cho mười hai môn đồ rồi, bèn lìa khỏi chỗ này đi giảng dạy trong các thành xứ đó. Khi Giảng ở trong ngục nghe nói về các công việc của Đấng Christ, thì sai môn đồ mình đến thưa cùng Ngài rằng: Thầy có phải là Đấng phải đến, hay là chúng tôi còn phải đợi Đấng khác chăng? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: hãy về thuật lại cùng Giảng những điều các ngươi nghe và thấy: kẻ mù được thấy, kẻ què được đi, kẻ phong được sạch, kẻ điếc được nghe, kẻ chết được sống lại, kẻ khó khăn được nghe giảng tin lành. Phước cho ai chẳng vấp phạm vì có Ta! Khi họ ra về, Đức Chúa Jêsus mới phán về việc Giảng cho đoàn dân nghe, rằng: Các ngươi đã đi xem chi trong đồng vắng? Có phải xem cây sậy bị gió rung chăng? Các ngươi đi xem cái chi nữa? Có phải xem người mặc áo tốt đẹp chăng? Kia, những người mặc áo tốt đẹp thì ở trong đền vua. Nhưng các ngươi lại đi xem cái chi nữa? Có phải là xem đấng tiên tri chăng? Phải, Ta nói cùng các ngươi, cũng hơn đấng tiên

tri nữa. Ấy vì người đó mà có chép rằng: **Này, Ta sai sứ Ta đến trước mặt Con, dọn đường sẵn cho Con đi. Quả thật, Ta nói cùng các người, trong những người bởi đàn bà sanh ra, không có ai được tôn trọng hơn Giăng Báp-tít, nhưng mà kẻ rất nhỏ hèn trong nước thiên đàng còn được tôn trọng hơn người. Song, từ ngày Giăng Báp-tít đến nay, nước thiên đàng bị hãm ép, và là kẻ hãm ép đó choán lấy. Vì hết thảy các đấng tiên tri và sách luật đã nói trước cho đến đời Giăng.**

Chúa Jêsus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài thấy tác hại của thứ men mà Sa-tan đã gieo vào trong tư tưởng của người ta, khiến người ta không nhận biết các dấu hiệu của Nước Đức Chúa Trời cùng không nhận biết dấu hiệu của những sự giả dối, mặc dù Kinh-Thánh có chép những sự thuộc về quyền phép của Đức Chúa Trời.

Cho tới tận thời kỳ sau rốt này, rất nhiều người tin có Đức Chúa Trời nhưng họ lại không nhận biết Đức Chúa Trời cùng công việc của Đức Thánh-Linh đang hành động trên đất này, đó là vì cái lòng của họ bị nhiễm thứ men độc dữ của Sa-tan, thích nghe những lời xác thịt họ muốn nghe, chứ không muốn nghe Luật pháp của Đức Chúa Trời. Họ thích được thấy các phép lạ nhưng chối bỏ trách nhiệm vâng giữ và làm theo các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán. Họ sẵn sàng chấp nhận các tín lý giả dối do loài người xác thịt tạo nên, mà bỏ qua các Lời đã chép trong Kinh-Thánh và từng bước một, những giáo lý giả dối không đến từ Đức Chúa Trời, nhưng đến từ những tổ chức đội lốt tôn giáo đã thay thế giáo lý căn bản, là Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời và người ta chấp nhận các giáo lý đó và trở thành một men người ta ưa thích, bởi các lời giả dối đó không khiến cho người ta nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Những người mạo danh là tôi tớ Chúa, đứng giảng những lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cảnh báo từ hơn 2600 năm qua, qua tiên tri Ê-xê-chi-ên mà Đức Giê-hô-va đã tỏ cho người ta thấy thứ men độc hại này ra từ miệng của những người mạo danh là mục sư, mạo danh là tiến sỹ, mạo danh là giáo sư, mạo danh là tiên tri trong thời sau rốt này và cho tới khi tận thế.

Ê-xê-chi-ên 13:1-23: Có Lời Đức Giê-hô-va phán cho ta như vậy: **Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng các tiên tri của Y-sơ-ra-ên, là những kẻ đang nói tiên tri, và hãy bảo cho những kẻ nói tiên tri bởi lòng riêng mình rằng: Hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho những tiên tri đại dốt, theo thần riêng mình, mà chưa từng thấy gì cả. Hỡi Y-sơ-ra-ên, các tiên tri người cũng như những con cáo trong chốn hoang vu! Các người chưa lên nơi phá tan, và không xây tường cho nhà Y-sơ-ra-ên, dựng đứng vững trong cơn chiến trận nơi ngày Đức Giê-hô-va. Chúng nó đã thấy sự phỉnh phờ, và sự bói khoa giả dối. Chúng nó nói rằng: Đức Giê-hô-va phán, (song Đức Giê-hô-va đã không sai chúng nó), và chúng nó khiến người ta mong cho lời mình được ứng nghiệm. Khi Ta chưa từng phán, mà các người nói rằng: Đức Giê-hô-va có phán, vậy các người há chẳng thấy sự hiện thấy phỉnh phờ và nói sự bói khoa giả dối, hay sao? Vậy nên, Chúa Giê-hô-va có phán như vậy: Vì các người nói những lời giả dối, thấy những sự phỉnh phờ, này, Ta nghịch cùng các người, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Tay Ta sẽ nghịch cùng những tiên tri thấy sự hiện thấy phỉnh phờ, bói những sự giả dối. Chúng nó sẽ không dự vào hội bàn dân Ta nữa, không được ghi vào sổ nhà Y-sơ-ra-ên nữa, và không vào trong đất của Y-sơ-ra-ên; các người sẽ biết Ta là Chúa Giê-hô-va. Thật vậy, bởi chúng nó lừa dối dân Ta mà rằng: Bình an; mà chẳng có bình an chi hết. Khi có ai xây tường, này, chúng nó trét vôi chưa sùi bọt lên! Hãy nói cùng những kẻ trét vôi chưa sùi bọt rằng tường ấy sẽ xiêu đổ. Mưa to sẽ xẩy đến. Hỡi mưa đá lớn, bay sẽ sa xuống; và gió bão sẽ xé rách nó. Này, khi tường sụp xuống, người ta há chẳng nói cùng các người rằng: Chớ nào vôi mà các người đã trét trên tường ở đâu? Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ nhân giận khiến gió bão xé rách nó; Ta sẽ nhân cơn thịnh nộ sai mưa dầm đến, và nhân sự tức giận sai mưa đá lớn phá diệt nó. Cũng vậy, Ta sẽ dỡ cái tường mà các người đã trét vôi chưa sùi bọt, xô nó suốt đất, đến nỗi chân nền bày ra. Tường sẽ đổ, các người sẽ bị diệt giữa nó, và biết rằng Ta là Đức Giê-hô-va. Ta sẽ làm trọn cơn giận nghịch cùng tường và kẻ trét vôi chưa sùi bọt như vậy: và Ta sẽ nói cùng các người rằng: Tường chẳng còn nữa, kẻ trét vôi cũng vậy; tức là các tiên tri của Y-sơ-ra-ên nói tiên tri về Giê-ru-sa-lem, xem sự hiện thấy bình an cho thành ấy, mà không có bình an, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Hỡi con người, người khá xây mặt nghịch cùng các con gái của dân người, là những kẻ nói tiên tri bởi lòng riêng mình; và người khá nói tiên tri nghịch cùng chúng nó. Bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho những đàn bà vì mọi cùi tay may gối, và y theo tầm thước mà làm khăn cho đầu, để sẵn linh hồn. Ủa, kìa! các người muốn sẵn linh hồn dân Ta, và giữ linh hồn nó để làm**

lợi cho mình hay sao? Các người vì mấy nhúm mạch nha, mấy miếng bánh mà làm nhục Ta giữa dân Ta, các người nói dối dân Ta, là kẻ nghe lời dối trá các người, để mà giết những kẻ không đáng chết, cho sống những kẻ không đáng sống. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: **Này, Ta ghét những cái gói của các người, vì bởi đó các người săn linh hồn như đánh bẫy chim; Ta sẽ xé ra khỏi cánh tay các người, và thả linh hồn mà các người đã săn, như chim bay đi. Ta cũng sẽ xé khăn các người, cứu dân Ta ra khỏi tay các người, chúng nó sẽ không ở trong tay các người để bị săn nữa; bấy giờ các người sẽ biết Ta là Đức Giê-hô-va. Vì các người lấy sự dối trá làm buồn lòng kẻ công bình mà Ta chưa từng làm cho lo phiền, và các người làm mạnh tay kẻ dữ dặng nó không xây bỏ đường xấu mình để được sống, vì cơ đó, các người sẽ không thấy sự hiện thấy thịnh phờ, và không bói khoa nữa. Ta sẽ cứu dân Ta thoát khỏi tay các người, và các người sẽ biết Ta là Đức Giê-hô-va.**

Trong sự mưu luận và sự biết trước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giấu những sự mầu nhiệm khỏi loài người xác thịt, cho đến khi Đức Giê-Hô-Va quyết định sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, vào thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật và chỉ đến khi Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành công việc được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha giao phó cho, thì bấy giờ, kỳ hoán cải mới đến và khi Đức Chúa Jêsus Christ đã được lập làm thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời thì chính Ngài sẽ bảo lãnh cho những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định và xứng đáng cho được hưởng Nước Đức Chúa Trời và được đồng với Ngài cai trị trong Nước của Ngài, bấy giờ những người đó sẽ thi hành chức vụ thầy tế lễ nhà Vua mà rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, tức là những sự đã được giấu kín từ các đời trước, sẽ được rao giảng ra và những sự được rao giảng đó chính là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Bánh không men mà Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên trải các đời phải ăn và phải giữ mạng lệnh này (lẽ) đó là một sự thử thách đối với đức tin và sự vâng lời của dân Y-sơ-ra-ên ở trước mặt Đức Giê-Hô-Va vậy, cũng như tại nơi đồng vắng Si-nai, khi Đức Giê-Hô-Va ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài có chỉ định một số loài thú đồng hoặc trong các loài súc vật, Ngài đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải biệt riêng các loài nào được coi là không tinh sạch và loài nào được coi là tinh sạch, nhưng khi Đức Thánh-Linh được ban xuống cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì luật này đã bị bỏ, bởi vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không hề tạo nên con vật nào là không tinh sạch, ngoại trừ con rắn là bị Đức Chúa Trời rửa sạch mà thôi.

Bánh không men mà Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải ăn trải các đời mà chúng ta đang học đây, là **bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**, còn **bánh có men** đó là **bóng về đường lối của thế gian, bị nhiễm nọc độc của Sa-tan, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu.**

Chúng ta đã đề cập đến **men của người Pha-ri-si** mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, đó là điều mà quỷ Sa-tan đã khai thác khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong thân thể xác thịt của người ta, để kích động tánh kiêu ngạo vốn đến từ bản tánh gian ác của nó, là điều mà chính nó đã vì tội lỗi đó mà bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời xô xuống dưới đất này và sự cuối cùng của nó là bị thiêu đốt đời đời nơi hỏa ngục.

Sự ăn bánh không men trong thuộc thể không có tác dụng làm cho lòng người ta được thánh sạch, cũng giống như thế gian ăn chay vậy, không thể hạn chế những sự tham muốn của xác thịt, mà ngược lại, còn khiến cho người ta thêm muốn những sự vốn thuộc về nhu cầu của thân thể xác thịt tự nhiên do Đức Chúa Trời tạo nên cho loài người nhưng lại bị hạn chế bởi sự lừa dối của ma quỷ, khiến thân thể xác thịt bị thiếu hụt các chất căn bản cần phải có để duy trì sức sống cho thân thể người ta, nhất là khi hoạt động trong môi trường khó khăn và nguy hiểm cùng với các nhu cầu thuộc về sự sống của thân thể xác thịt.

Ngay cả các con sinh tế chịu giết để làm lễ chuộc tội cho những người đã phạm tội trong Giao-ước Cũ cũng vậy, không thể cất tội lỗi của người ấy, mà chỉ có tác dụng nhắc cho người ta nhớ đến hậu quả của tội lỗi, mà biết kính sợ Đức Chúa Trời mà thôi.

Trong Giao-ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ, **bánh không men** mà Đức Giê-Hô-Va đã phán về tuyển dân của Ngài phải giữ đó đã **được hoán cải trong Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**. Chính Lẽ thật khiến cho linh hồn người ta được giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và khiến linh hồn người ta được nên thánh.

Chữ **ăn** được chép trong Luật pháp, tức là trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ (bao gồm cả phần gốc và phần ngọn) đó, là bóng về việc môi miệng của người tin Chúa công bố Lời của Đức Chúa Trời, mà ý nghĩa thuộc linh của sự công bố Lời của Đức Chúa Trời trên môi miệng người tin Chúa đó là **sự nướng bánh không men** (mà môi miệng của người tin Chúa được ví là **nhà bánh - Bết-lê-hem**). Khi môi miệng người tin Chúa công bố Lời của Đức Chúa Trời thì tai của người ấy sẽ nghe các Lời đó trước hết và đức tin của người ấy được thành lập, được gây dựng **khi người ấy được nghe Lời của Đức Chúa Trời được công bố, cả Luật pháp với Lẽ thật**.

Trở lại với mạng lệnh của Đức Giê-hô-va về việc trong nhà của dân Y-sơ-ra-ên không được phép có men.

Xuất Ê-díp-tô Ký 13:6-7: Trong bảy ngày hãy ăn bánh không men; đến ngày thứ bảy sẽ có lễ kính Đức Giê-hô-va. Phải ăn bánh không men trong bảy ngày; khắp cả địa hạt người sẽ không thấy bánh có men, hoặc men tại nơi người nữa.

Bản King James version chép: ⁶Seven^{H7651} days^{H3117} thou shalt eat^{H398} unleavened^{H4682} bread, and in the seventh^{H7637} day^{H3117} shall be a feast^{H2282} to the LORD^{H3068}. ⁷Unleavened^{H4682} bread shall be eaten^{H398} seven^{H7651} days^{H3117}; and there shall no^{H3808} leavened^{H2557} bread be seen^{H7200} with thee, neither^{H3808} shall there be leaven^{H7603} seen^{H7200} with thee in all^{H3605} thy quarters^{H1366}.

Chữ **địa hạt - quarters**^{H1366} chép trong câu 7 trên, đó là chữ גְבוּל - *gebuwl*, số 1366 ra từ chữ גַּבּוּל - *gabul*, số 1379 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nhà ở, chỗ ở, biên giới, đất đai, lãnh thổ, thuộc linh vực, phần ở trong lãnh thổ, giới hạn, phạm vi;**

Chúng ta đã biết ý nghĩa của chữ **bảy ngày** và số bảy ngày này không phải là thuộc về loài người, nhưng là thuộc về **thời gian mà Đức Giê-hô-va đã định cho Lễ vượt qua của Ngài**, tức là kể từ khi bắt đầu vào ngày mười bốn tháng Giêng (Nisan) còn được gọi là tháng lúa trổ bông (Abib) cho tới khi linh hồn cuối cùng được chọn vào đủ số của dòng dõi thánh, của nước thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va được hoàn thành. Vì mỗi ngày ở trước mặt Chúa như một ngàn năm, một ngàn năm như một ngày, còn đối với linh hồn loài người thì ý nghĩa của chữ **ngày** cũng như ý nghĩa của chữ **năm** mang ý nghĩa về cuộc đời, trọn đời, không phải với thân thể xác thịt, nhưng với linh hồn của người ta trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

Như vậy, trọn cuộc đời của người tin Chúa phải nhận biết sự yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho loài người, bởi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời biết những sự nguy hiểm đe dọa sự sống thật của loài người đến từ sự người ta không vâng giữ và không tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, bởi vì sự sống của linh hồn loài người chính là Lời của Đức Chúa Trời, chứ không phải bởi hoàn cảnh, bởi môi trường, bởi công việc, bởi hành động mà người ta phải đối diện với, vì nếu linh hồn của người tin Chúa luôn vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì thân thể xác thịt của người đó và linh hồn của người đó đều thuộc về Đức Giê-hô-va và như vậy, trong bất kỳ hoàn cảnh hay là môi trường có khắc nghiệt như thế nào, thì những sự đó cũng không thể làm hại sự sống người ấy được, như Lời Chúa đã chép.

Ê-sai 43:1-7: Bây giờ, hỡi Gia-cốp! Đức Giê-hô-va là Đấng đã dựng nên người, hỡi Y-sơ-ra-ên! Ngài là Đấng đã tạo thành người, phán như vậy: Đừng sợ, vì Ta đã chuộc người. Ta đã lấy tên người gọi người; người thuộc về Ta. Khi người vượt qua các dòng nước, Ta sẽ ở cùng; khi người lội qua sông, sẽ chẳng che lấp. Khi người bước qua lửa, sẽ chẳng bị cháy, ngọn lửa chẳng đốt người. Vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, Cứu Chúa người. Ta ban Ê-díp-tô làm giá chuộc người, Ê-thi-ô-bi và Sê-ba làm của thay người. Vì Ta đã coi người là quý báu, đáng chuộc, và Ta đã yêu người, nên Ta sẽ ban những người thế người, và các dân tộc thay mạng sống người. Đừng sợ, vì Ta ở cùng người: Ta sẽ khiến dòng dõi người đến từ phương đông, và nhóm họ người từ phương tây. Ta sẽ bảo phương bắc rằng: Hãy buông ra! và bảo phương nam rằng: Chớ cầm lại làm chi! Hãy đem các con trai Ta về từ nơi xa, đem các con gái Ta về từ nơi đầu cùng đất, tức là những kẻ xưng bằng tên Ta, Ta đã dựng nên họ vì vinh quang Ta; Ta đã tạo thành và đã làm nên họ.